

Số: 02/2025/QĐST-KDTM

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 211; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 100, Điều 103 Luật tổ chức tín dụng năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST - KDTM ngày 03 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (A); trụ sở chính: Số B L, Phường T, quận B, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Mạnh H, chức vụ: Giám đốc A1 chi nhánh L, tỉnh Lâm Đồng (Văn bản uỷ quyền số 2665/QĐ- NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Ngân hàng N); địa chỉ: Số A L, Phường L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH L1; trụ sở chính: Tổ dân phố Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1961; chức vụ: Giám đốc.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Tôn Nữ Thanh M, sinh năm: 1968; nơi đăng ký thường trú: Số A P, Phường X - Đ (Phường C cũ), tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Bà Nguyễn Nữ Minh T, sinh năm: 2003; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Ông Nguyễn Nhật Đ, sinh năm: 2005; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, Phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH L1, do ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1961; chức vụ: Giám đốc có trách nhiệm trả cho Ngân hàng N – Chi nhánh L, tỉnh Lâm Đồng, số tiền là 15.527.173.989 đồng (mười lăm tỷ năm trăm hai bảy triệu một trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm tám mươi chín đồng) (trong đó: nợ gốc là: 15.000.000.000 đồng; lãi vay trong hạn là: 461.443.836 đồng; lãi quá hạn là: 58.895.891 đồng; số tiền phí chậm trả lãi là: 6.834.262 đồng). Tiền lãi được tính đến ngày 10/9/2025.

- Công ty TNHH L1 còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5401-LAV-202400383 ngày 22/04/2024, giữa Ngân hàng N – Chi nhánh L, tỉnh Lâm Đồng với Công ty TNHH L1.

- Tiếp tục duy trì biện pháp thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TC2304005 ngày 11/04/2023 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số TC2304004 ngày 11/04/2023 để đảm bảo cho khoản nợ vay cho đến khi Công ty TNHH L1 – do ông Nguyễn Văn H1 làm đại diện trả xong nợ.

3. Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH L1 phải chịu tiền chi phí tố tụng, về việc xem xét thẩm định tại chỗ là 1.700.000 đồng. Công ty TNHH L1 có trách nhiệm thanh toán lại cho Ngân hàng N (A1) - Chi nhánh L, tỉnh Lâm Đồng số tiền xem xét thẩm định tại chỗ là 1.700.000 đồng do Ngân hàng đã nộp đủ.

4. Về án phí: Công ty TNHH L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 61.763.500 đồng (sáu mươi một triệu bảy trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm đồng) theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng N (A1) - Chi nhánh L, tỉnh Lâm Đồng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 61.631.829 đồng (sáu mươi một triệu sáu trăm ba mươi một nghìn tám trăm hai mươi chín đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009790 ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung